

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Thanh Hà

Thực hiện Chương trình số 1562/KH-UBND ngày 02/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về Chương trình An toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình số 1562/KH-UBND ngày 02/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về Chương trình An toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động về công tác an toàn, vệ sinh lao động, chăm lo và đảm bảo điều kiện làm việc, giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn lao động, giảm thiểu thiệt hại đối với xã hội, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động.

2. Yêu cầu

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong triển khai thực hiện chương trình An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chăm lo cải thiện điều kiện làm việc; phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, góp phần vào sự phát triển bền vững của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Mục tiêu 1: Trung bình hằng năm, giảm 4% tần suất tai nạn lao động chết người.

- Mục tiêu 2: Trung bình hằng năm tăng thêm 5% số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp; 5% số cơ sở được quan trắc môi trường lao động.

- Mục tiêu 3: Trên 90% số người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động cấp huyện và trong Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh được tập huấn nâng cao năng lực về an toàn, vệ sinh lao động.

- Mục tiêu 4: Trên 80% số người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động; 80% số người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

- Mục tiêu 5: Trên 80% số người làm công tác vệ sinh lao động, công tác y tế tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

- Mục tiêu 6: Trên 80% số làng nghề, hợp tác xã có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin phù hợp về an toàn, vệ sinh lao động.

- Mục tiêu 7: Trên 80% người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được hưởng chế độ bồi thường, trợ cấp theo quy định của pháp luật.

- Mục tiêu 8: 100% số vụ tai nạn lao động chết người được khai báo, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

Kế hoạch được triển khai trên phạm vi toàn huyện đến tất cả ngành nghề, người làm công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh lao động, người sử dụng lao động và người lao động; ưu tiên các ngành, nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã và làng nghề.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, huấn luyện nâng cao nhận thức về an toàn, vệ sinh lao động

a) Tiếp tục đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động.

b) Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; các hoạt động nâng cao trách nhiệm, hiệu quả các phong trào quần chúng về công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với người sử dụng lao động và người lao động.

c) Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện chương trình, tài liệu tuyên truyền, huấn luyện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức tuyên truyền, huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

d) Hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, người làm công tác an toàn vệ sinh lao động và người lao động, ưu tiên người làm việc không theo hợp đồng lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

đ) Hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; vận động nông dân đăng ký cam kết đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

e) Tăng cường tuyên truyền, huấn luyện, bảo đảm an toàn trong sử dụng khí gas trong các hộ gia đình; giữ an toàn trong sử dụng điện tại khu vực nông thôn, khu dân cư, trường học.

2. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động

a) Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực cho hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát và các cơ quan quản lý về công tác an toàn, vệ sinh lao động; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa đặc thù an toàn lao động; quan trắc môi trường lao động; chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

b) Kiện toàn cơ sở dữ liệu về an toàn, vệ sinh lao động (*ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý; điều tra, thu thập số liệu thống kê*), ưu tiên vào các dữ liệu về điều kiện lao động của người làm nghề nặng nhọc, độc hại nguy hiểm; tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, môi trường lao động.

c) Triển khai tin học hóa trong hoạt động quản lý, bảo đảm đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin trong công tác khai báo tai nạn lao động, triển khai chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động.

d) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ người làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động.

đ) Thúc đẩy áp dụng các chính sách phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

e) Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra về công tác an toàn, vệ sinh lao động, trong đó chú trọng các lĩnh vực ngành nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

3. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn và mạng lưới an toàn vệ sinh viên

a) Tăng cường về đội ngũ và giới thiệu các kỹ năng, kiến thức nghiệp vụ về công tác an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ công đoàn và mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong các doanh nghiệp.

b) Tổ chức tư vấn kiến thức pháp luật về an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ công đoàn và mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong các loại hình doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh tư vấn, hỗ trợ cải thiện điều kiện lao động, phòng chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

a) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ về an toàn, vệ sinh lao động; hỗ trợ triển khai mô hình các giải pháp kỹ thuật an toàn để phòng, chống

các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại, trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (khai thác và chế biến khoáng sản, hóa chất, xây dựng và một số ngành, nghề khác).

b) Tăng cường tư vấn các biện pháp và mô hình cải thiện điều kiện làm việc đến các doanh nghiệp, trong đó ưu tiên các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề, hợp tác xã, hộ nông dân làm các nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

c) Hỗ trợ, triển khai các biện pháp phòng, chống tai nạn lao động khi sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong khu vực doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể.

d) Tăng cường các biện pháp phòng, chống một số bệnh nghề nghiệp phổ biến, thường gặp, đặc biệt bệnh truyền nhiễm trong các đơn vị, doanh nghiệp.

đ) Hỗ trợ triển khai áp dụng các hệ thống quản lý công tác an toàn, vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đang có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, từng bước xây dựng văn hóa an toàn trong lao động, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động (ISO 45001 - 2018).

e) Tăng cường hợp tác nhằm vận động nguồn lực hỗ trợ đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động; mở rộng chia sẻ thông tin, học tập kinh nghiệm trong việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh và cả nước.

5. Quản lý, giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp của các cấp, các ngành, giữa các cơ quan có liên quan, các tổ chức chính trị, xã hội, hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp trong triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

b) Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện tham gia và đóng góp nguồn lực, kinh nghiệm để thực hiện Kế hoạch; chủ động triển khai các biện pháp cải thiện điều kiện lao động, quản lý và đánh giá rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động.

c) Triển khai các nội dung của Kế hoạch về an toàn, vệ sinh lao động; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thực hiện Kế hoạch; phối hợp, lồng ghép hoạt động của Kế hoạch với hoạt động của nguồn lực hiện có (nguồn Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp,...) và nguồn xã hội hóa.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí thực hiện bao gồm:

a) Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Tài trợ, viện trợ và huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, cơ quan có liên quan, các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch. Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn, vệ sinh lao động.

b) Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn huyện.

c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

d) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 1, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 tại điểm 2 phần II Kế hoạch này.

đ) Định kỳ tổng hợp báo cáo hàng năm và đột xuất theo quy định của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện.

2. Phòng Y tế và Trung tâm Y tế huyện

a) Lập kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức triển khai hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

c) Hỗ trợ triển khai mẫu các biện pháp chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động bị mắc bệnh nghề nghiệp thuộc các nhóm bệnh nghề nghiệp hiện có trên địa bàn huyện; thực hiện các biện pháp đẩy mạnh công tác quan trắc môi trường lao động tại các cơ sở.

d) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và phối hợp theo dõi, báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 2 và 5 tại điểm 2 phần II Kế hoạch này.

3. Phòng Tài chính- Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan liên quan và các địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch; phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

c) Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành khác có liên quan vận động các nguồn hỗ trợ để thực hiện Chương trình.

4. Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện

a) Căn cứ vào Chương trình, chủ động lập kế hoạch, dự toán kinh phí, xây dựng và tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch theo lĩnh vực thuộc cơ quan, ngành, đoàn thể.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

c) Kiểm tra, đánh giá và định kỳ hằng năm và đột xuất báo cáo UBND huyện (*Qua Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội*) tình hình thực hiện Kế hoạch.

5. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện theo chức năng, nhiệm vụ tham gia và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nâng cao nhận thức các doanh nghiệp, đoàn viên, người lao động, an toàn vệ sinh viên; triển khai các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động; ứng dụng khoa học, công nghệ về an toàn, vệ sinh lao động để cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp.

6. Đề nghị Hội Nông dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; triển khai các mô hình cải thiện điều kiện làm việc trong khu vực nông nghiệp, nông thôn; phong trào nông dân sản xuất kinh doanh bảo đảm an toàn vệ sinh lao động; tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng an toàn lao động, vệ sinh lao động cho đội ngũ cán bộ trong Hội.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 của địa phương mình, trên cơ sở bảo đảm các nguyên tắc: phải phù hợp và gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; có mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gắn với việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch thực hiện Kế hoạch; bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện.

b) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch.

c) Quản lý việc thực hiện Kế hoạch của địa phương; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện.

8. Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh

a) Đảm bảo quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động; tuân thủ đầy đủ các biện pháp an toàn, vệ sinh lao động; ưu tiên các biện pháp phòng ngừa, loại trừ, kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại trong quá trình lao động, nhất là các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện và chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc thuộc phạm vi trách nhiệm của mình cho người lao động.

c) Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các quy định, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; trang bị đầy đủ phương tiện, công cụ lao động đảm bảo an toàn; thực hiện chăm sóc sức khỏe, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; thực hiện khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động theo quy định của pháp luật hiện hành; thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

d) Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất về an toàn, vệ sinh lao động và tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với Ủy ban nhân dân huyện (*Qua Phòng Lao động Thương binh và xã hội*).

Yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND huyện (*Qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) để được hướng dẫn, hoặc để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TBXH;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, LĐTĐBXH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Bá Định

